ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2253 /QĐ-UBND	*Gia Lai, ngày 27 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong các lĩnh vực: Điện ảnh; Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử; Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực: Điện ảnh; Xuất bản, In và Phát hành; Báo chí; Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử; Hoạt động mua bán quốc tế chuyên ngành văn hóa; Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 230/TTr-SVHTTDL ngày 19 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 04 thủ tục hành chính liên thông trong các lĩnh vực: Điện ảnh; Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử; Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình phê duyệt quy trình nội bộ, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- P.HC-TC;
- Lưu: VT, KGVX, PVHCC(KSTT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 04 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP TỈNH TRONG CÁC LĨNH VỰC: ĐIỆN ẢNH; PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ; XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*
I. LĨNH VỰC ĐIỆN ẢNH (01 TTHC)					
1	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức liên hoan phim, liên hoan phim chuyên ngành, chuyên đề, giải thưởng phim, cuộc thi phim tại Việt Nam **1.011452.H21**	08 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	**Bước 1.** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quyết định số 2200QĐ-UBND ngày 23/5/2026
			05 ngày làm việc	**Bước 2.** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, giải quyết hồ sơ, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký duyệt kết quả: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
			02 ngày làm việc	**Bước 3.** Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản.	
			0,5 ngày làm việc	**Bước 4.** Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường.	
II. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ (01 TTHC)					
2	Công bố chất lượng dịch vụ	04 ngày làm việc	1/4 ngày làm việc	**Bước 1.** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quyết định

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*
	phát thanh, truyền hình **1.004104.H21**		2,5 ngày làm việc	**Bước 2.** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, giải quyết hồ sơ, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Thông tin – Báo chí - Xuất bản phân công thụ lý: 1/4 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Thông tin – Báo chí - Xuất bản thông qua kết quả: 1/2 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký duyệt kết quả: 1/2 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/4 ngày làm việc	số 2200QĐ-UBND ngày 23/5/2026
			01 ngày làm việc	**Bước 3.** Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản.	
			1/4 ngày làm việc	**Bước 4.** Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường.	
III. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH (02 TTHC)					
3	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (địa phương) **2.001594.H21**	7,5 ngày làm việc	1/4 ngày làm việc	**Bước 1.** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 23/5/2026
			05 ngày làm việc	**Bước 2.** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, giải quyết hồ sơ, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Thông tin – Báo chí - Xuất bản phân công thụ lý: 1/4 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Thông tin – Báo chí - Xuất bản thông qua kết quả: 1/2 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký duyệt kết quả: 01 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*
				2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/4 ngày làm việc	
			02 ngày làm việc	**Bước 3.** Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản.	
			1/4 ngày làm việc	**Bước 4.** Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường.	
4	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (cấp địa phương) **2.001584.H21**	2,5 ngày làm việc	1/8 ngày làm việc (01 giờ)	**Bước 1.** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 23/5/2026
			1,25 ngày làm việc	**Bước 2.** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, giải quyết hồ sơ, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Thông tin – Báo chí - Xuất bản phân công thụ lý: 1/8 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 1/2 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Thông tin – Báo chí - Xuất bản thông qua kết quả: 1/4 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký duyệt kết quả: 1/4 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/8 ngày làm việc	
			01 ngày làm việc	**Bước 3.** Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản.	
			1/8 ngày làm việc	**Bước 4.** Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường.	
Tổng cộng: 04 TTHC					